

Phụ lục
DANH MỤC HÀNG HÓA TRÚNG THẦU CHI TIẾT
(Kèm theo Quyết định số: 177/QĐ-TTYT ngày 09/9/2025
- Trung tâm Y tế khu vực Hội An)

S T T	Tên mặt hàng	Tên dự thầu	Thông số, đặc tính kỹ thuật Tên dự thầu (ghi rõ thông số của mặt hàng nhà thầu dự)	Hãng/ Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	G hi ch ú
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TÍN NGHĨA COMPUTER									
I/ DANH MỤC THIẾT BỊ CNTT									
1	Khối vi tính để bàn	Khối vi tính để bàn	• CPU: Cpu Intel Core i5 - 12400 Box (Bảo hành 36 tháng) • MAIN: Gigabyte B760M DS3H DDR4 (Bảo hành 36 tháng) • RAM: Ram 16gb/3200 PC Lexar tản nhiệt (Bảo hành 36 tháng) • Ổ cứng: SSD 512 M2 NVME Lexar (Bảo hành 24 tháng) • Nguồn: Nguồn Máy Tính Ximatek X450W Bảo hành 24 tháng) • Vỏ case: xigmatek XS29 • Phím : Logitech K120 • Chuột : Logitech B100	Việt Nam/ Trung Quốc	Bộ	11	10.525.950	115.785.450	
2	Màn hình AOC 27B30H	Màn hình vi tính	Màn hình AOC 27B30H/74 27" FHD IPS 120hz (vga,HDMI) (Bảo hành 24 tháng)	Trung Quốc	Cái	11	2.530.000	27.830.000	
3	Máy in Canon MF241 d	Máy in Canon MF241d	In trắng đen: 27 trang/phút • Độ phân giải: 600 x 600 dpi • Công suất in khuyến nghị hàng tháng: 500 - 2.500 trang • Kết nối: USB • Mã mực: Greentec 337 (2.400 trang); Canon 337 (2.400 trang) • Bảo hành: 12 tháng	Trung Quốc	Cái	8	5.027.000	40.216.000	
II/ DANH MỤC THIẾT BỊ HÀ TÀNG MẠNG									
1	Thiết bị định tuyến Ruijie RG- EG1510 XS	Router cân bằng tải có tính năng Firewall	-8 x 10/100/1000BASE-T, 2 x SFP+ 10G (trong đó 3 cổng hỗ trợ 2.5Gbps) -Hỗ trợ kết nối lên đến 9 cổng WAN (khi chuyển đổi cổng LAN thành WAN) -Hỗ trợ 1 cổng Console, 2 USB -CPU: 4 cores, 1.8Ghz -RAM: ≥4GB BOOTROM: 128MB eMMC: 8GB -Hỗ trợ 1500 người dùng, băng thông tải xuống 4Gbps -Hỗ trợ Cân bằng tải giữa các đường truyền internet, cộng gộp băng thông. - Flow control (L7 DPI), Behavior management, Traffic Audit VPN: 1000 kênh L2TP/PPTP, 900 Mbps IPSec, 1400 Mbps L2TP, 1700 Mbps PPTP -Hỗ trợ các tính năng như: DHCP, PPPoE client, Static Routing, OSPFv2/V3, RIP/RIPng, Policy-based routing, load balancing, ACL, IP-MAC binding, MAC Filter, NAT, NATPT, Port Mapping, DNS, DDNS,... -Tính năng firewall: SYN		Cái	1	19.500.000	19.500.000	

			Flood Attack Guard, UDP Flood Attack Guard, ICMP Flood Attack Guard, ICMP Redirection Attack Guard, WinNuke Attack Guard,... -Tính năng xác thực: Portal, Password, Voucher, SMS - Hỗ trợ cấu hình PPPoE Server, tối đa lên tới 1500+ tài khoản. - Hỗ trợ tối đa 128 VLANs, - Hỗ trợ tối đa 512 Port Mapping Rule, - Quản lý người dùng thông minh qua ứng dụng, chủng loại hệ điều hành, chủng loại thiết bị. - Hỗ trợ phân tích lưu lượng và phân luồng thông minh theo app, theo băng thông, giám sát theo thời gian thực. -Quản lý và cấu hình qua cloud, eweb (server Google). - Hỗ trợ quản lý lên tới 500+ thiết bị WiFi (cùng hãng) nếu ở chế độ AC. - Hỗ trợ tính năng SDWAN (phí thuê bao theo năm) khi sử dụng với các dòng gateway cùng hãng. - Nguồn cấp: 100–240 V; 50/60 Hz -Kích thước: 43.6×440×200 (mm), 19 inch Rack-mounted -Nhiệt độ hoạt động: 0°C~40°C - Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng.						
2	Thiết bị chuyên mạch RG-NBS5200-24GT4 XS, 24 port Gigabit Layer 3	Switch core 24port Layer 3	Chuyển mạch lớp 2 thông minh (L3 Smart Switch) - Tốc độ chuyển mạch: 128 Gbps - Công suất chuyển tiếp: 96 Mpps - Không hỗ trợ PoE - Hỗ trợ tính năng quản lý qua Web, SNMP, CLI - Hỗ trợ VLAN, STP/RSTP/MSTP, QoS, IGMP Snooping - Nguồn điện: 100–240V AC, 50/60Hz - Nhiệt độ hoạt động: -5°C đến 50°C - Switch Layer 3		Cái	1	15.000.000	15.000.000	
3	Module quang SFP single mode 10Gbps	Module quang SFP+ 10Gbps	Single-mode Module(1310nm,10km,LC),eKit		Cái	10	2.200.000	22.000.000	
4	Thiết bị chuyên mạch RG-NBS3200-24GT4 XS	Switch access 24 port L2	-24 cổng 10/100/1000BASE-T 4 cổng uplink 10GE SFP+ Chuyển mạch lớp 2 thông minh (L2 Smart Switch) Tốc độ chuyển mạch: 128 Gbps Công suất chuyển tiếp: 95 Mpps Không hỗ trợ PoE Hỗ trợ tính năng quản lý qua Web, SNMP, CLI, Cloud (bản Public và On-premised, trên nền tảng NETCONF/YANG). Hỗ trợ VLAN, STP/RSTP/MSTP, QoS, IGMP Snooping Hỗ trợ các tính năng cao cấp như: Spanning Tree Protocol (STP), Rapid Spanning Tree Protocol (RSTP), và Multiple Spanning Tree Protocol (MSTP), Ethernet Ring Protection Switching (ERPS). Hỗ trợ		Cái	4	13.500.000	54.000.000	

			các tính năng chống tấn công cơ bản: DoS, chống tấn công hướng người dùng (user-targeted attacks) như bogus DHCP server attacks, IP/MAC spoofing attacks, DHCP request flood attacks, and attacks with variable DHCP CHADDR values in packets, ngoài ra còn hỗ trợ nhiều tính năng chống tấn công khác như SYN flood, Land, Smurf, và ICMP flood. Hỗ trợ các tính năng update thông minh. Hỗ trợ tính năng Virtual Cable Test (VCT). Hỗ trợ LLDP/LLDP-MED. Kích thước: 43.6mm x 442mm x 220mm Nguồn điện: 100–240V AC, 45/65Hz Nhiệt độ hoạt động: -5°C đến 50°C Switch Layer 2 - Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng.						
5	Cáp mạng Alantek Cat6 UTP	Dây mạng CAT6e	Cáp mạng Cat6 UTP, 4 cặp, màu xanh dương, 305m/thùng, lõi đồng cứng 23AWG - Hỗ trợ Gigabit Ethernet, băng thông lên đến 600 MHz - Đáp ứng tiêu chuẩn IEEE 802.3ab, hiệu suất 3dB NEXT - Vỏ cách điện PE, vỏ ngoài PVC, nhiệt độ hoạt động -20°C đến 60°C		Mét	300	12.000	3.600.000	
6	Cáp quang FTTX LT G652D -4FO	Cáp quang	Tiêu chuẩn: ITU-T G.652.D - Số sợi: 2FO - Ống đệm lòng: Hợp chất PBT (Polybutylene Terephthalate) - Lớp nhựa PE bảo vệ ngoài, độ dày: ≥ 0.8 mm - Dây treo: loại 7 sợi x (0.33 ± 0.02) mm - Cường độ chịu lực cao		Mét	1000	8.000	8.000.000	
7	Dây điện cáp nguồn 2x2.5mm		Cho tủ mạng		Mét	100	18.000	1.800.000	
8	Vật tư phụ		- Băng keo, lát nhựa, đinh vít, tem đánh dấu, ống dây nhảy quang - Ống dẹp cứng chống cháy SP, chất liệu nhựa, đường kính 20mm, dày 1.4mm. - Dùng để luồn dây, đảm bảo an toàn và cách nhiệt.		Gói	1	5.000.000	5.000.000	
9	Nhân công	Phí lắp đặt, cấu hình cài đặt	Phí lắp đặt thiết bị mạng tại phòng sever - Phí cấu hình hệ thống: quy hoạch IP, VLAN, Tường lửa. - Phí đào tạo chuyển giao		Gói	1	34.500.000	34.500.000	
Tổng cộng I + II Khoản								347.231.450 đồng	